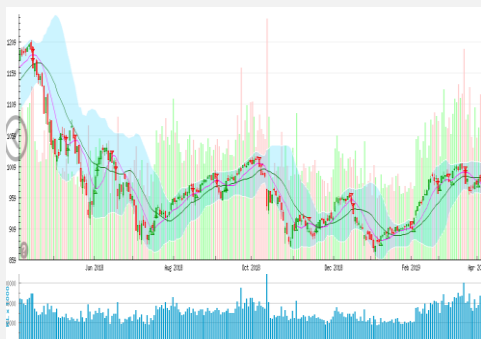


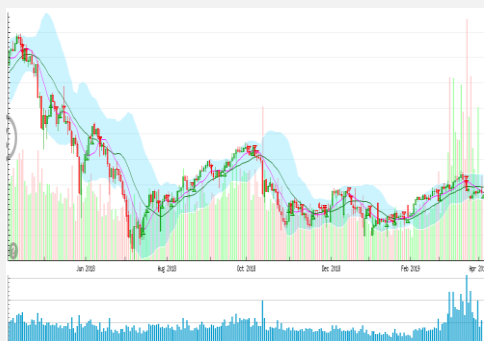
Vn-index
988,53 +0,79% ↑ 153 48 ↓ 158



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Sau chút hưng phấn đầu giờ sáng thị trường suy yếu đáng kể trong suốt cả phiên giao dịch do lực cầu yếu và sức ép bán tăng mạnh, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như nhóm ngân hàng, nhóm trụ theo đó suy yếu đáng kể vào phiên chiều, nhiều cổ phiếu đóng cửa giảm điểm dù trước đó tăng điểm tốt như VCB, CTG, BID, VIC, VRE, VHM. Nhìn chung thị trường vẫn đang giao dịch khá chậm rãi với xu thế hồi phục đồng thời kèm theo sự phân hóa rất lớn. Với việc đã tăng 3 tháng liên tiếp, nhiều cổ phiếu đã tạo mặt bằng giá mới cao hơn đáng kể so với đầu tháng 1 VFS cho rằng cơ hội trading không còn nhiều, trong khi rủi ro cho chiều xuống thì lớn hơn đáng kể. Cơ hội nếu có nhiều khả năng tập trung ở nhóm có KQKD quý 1 tốt như dệt may, bất động sản khu công nghiệp đã chiết khấu kha khá so với đỉnh tại nhịp giảm vừa qua.

Hnx-index
107,72 +0,26% ↑ 68 63 ↓ 81



Thanh khoản thị trường phái sinh tăng 30,9% so với phiên trước đó nhờ diễn biến không thuận lợi từ thị trường cơ sở, tuy nhiên thanh khoản thị trường này vẫn ở mức thấp so với những phiên đỉnh điểm cuối tháng 3.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo cây nến đỏ đặc với gap lúc mở cửa cho thấy thị trường gặp sức ép bán khá lớn khi tiệm cận ngưỡng Ma20(991 điểm) và ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Những chỉ báo như RSI, MFI hướng xuống sau chuỗi hồi phục cho thấy thị trường có khả năng giảm nhẹ trong những phiên tới để kiểm tra lực cầu. Với hệ thống chỉ báo vẫn chưa về điểm mua an toàn, thị trường hiện tại chưa thực sự hấp dẫn và đối mặt rủi ro điều chỉnh nếu thị trường tài chính quốc tế điều chỉnh mạnh.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

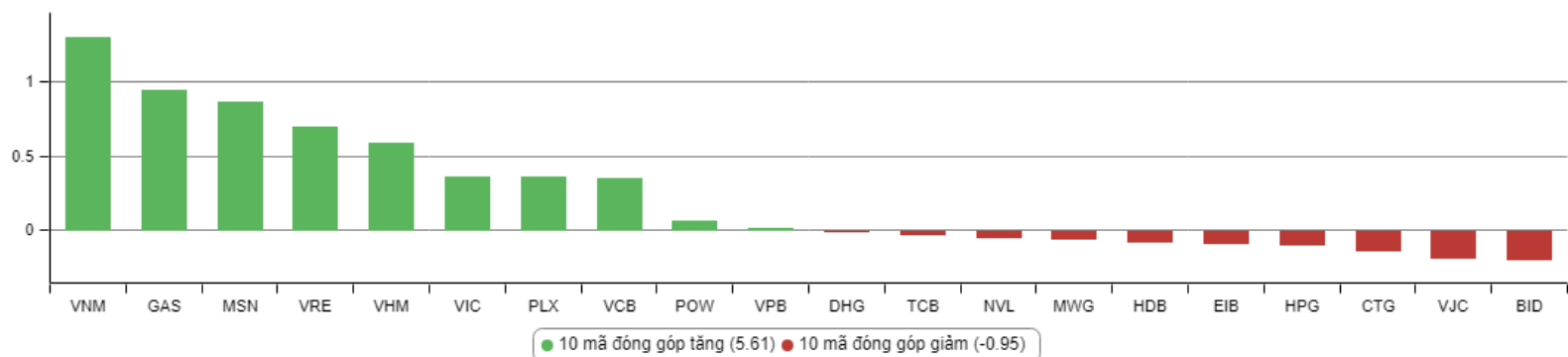
Vnindex chính thức mất xu thế tăng ngắn hạn sau phiên 21/3/2019 khi xuyên thủng nhiều ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Tuy nhiên trong quá trình giảm thanh khoản của Vnindex cũng giảm theo đặc biệt những phiên 26, 27/3 cho thấy áp lực bán không quá lớn. Mặt khác nhiều cổ phiếu có kỳ vọng KQKD quý 1 tốt như GMC, DPR cũng đã chiết khấu tương đối lớn so với đỉnh ngắn hạn đã tạo, mở ra cơ hội trading ngắn hạn cho nhà đầu tư.

Tuy nhiên, nhà đầu tư ngắn hạn cũng nên tránh việc mua đuổi cổ phiếu khi thị trường hưng phấn mà nên giải ngân tại những nhịp điều chỉnh để có được vị thế tốt nhất, tránh giải ngân vào nhóm cổ phiếu đầu cơ không có tin tức hỗ trợ. Trong trường hợp xấu Vnindex xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ quan trọng Ma10(981 điểm) nhà đầu tư ngắn hạn xem xét hạ tỷ trọng chờ đợi thị trường cân bằng trước khi giải ngân.

Với nhà đầu tư dài hạn tập trung vào giá trị doanh nghiệp có thể giải ngân một số mã có tiềm năng tăng trưởng, hệ số P/E và cổ tức hợp lý như NCT, C21, GMC, LHG. Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|----------|---------|-----------|
| 45 | GMC | 42,5 | 42,6 | 01/04/2019 | 50 | 37 | | | - | Chưa chốt |

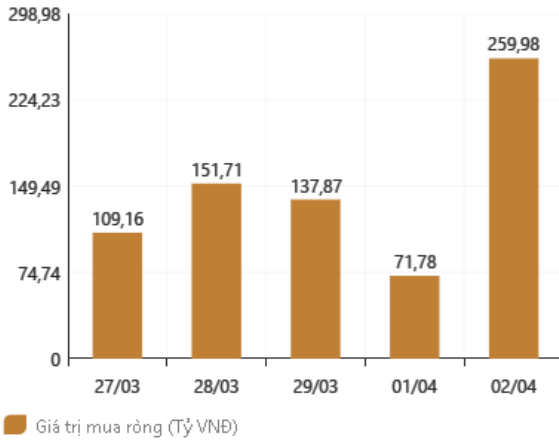
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|--------------------------------|
| 1 | NTL | - | 8,65 | 07/11/2017 | 11 | 8.5 | 9,53 | 15/03/2018 | +12% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | - | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213,4 | 26/01/2018 | +84% | Đã chốt ngắn hạn |
| 3 | SHB | - | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7.3 | 9.5 | 05/12/2017 | +22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | - | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | +32% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5% |
| 5 | PVS | - | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15.7 | 19.5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | - | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | - | 100,5 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | +9% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 9 | VCW | - | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | 38 | 15/03/2018 | -5% | Đã chốt |
| 10 | VOC | - | 20,5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12% | Đã chốt |
| 11 | TMT | - | 9,7 | 08/12/2017 | 11 | 8.6 | 9 | 11/01/2018 | -7% | Đã chốt |
| 13 | VPB | - | 38,5 | 18/12/2017 | 50 | 35 | 52,5 | 01/02/2018 | +36% | Đã chốt |
| 14 | VCG | - | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20.7 | 25 | 01/02/2018 | +13% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | - | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7 | 7,2 | 02/05/2018 | -16% | Đã chốt |
| 16 | PC1 | - | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4% | Đã chốt |
| 17 | SHS | - | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | 22,6 | 17/04/2018 | +4,15% | Đã chốt |
| 19 | VGG | - | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | 57 | 15/03/2018 | -8% | Đã chốt |
| 20 | PVS | - | 21 | 12/02/2018 | 25 | 17,5 | 23,3 | 15/03/2018 | +11% | Đã chốt |
| 22 | HBC | - | 39 | 05/03/2018 | 45 | 35 | 47 | 15/03/2018 | +21% | Đã chốt |
| 24 | GMD | - | 30,5 | 19/03/2018 | 36 | 27 | 27 | 26/04/2018 | -11,47% | Đã chốt |
| 25 | BSR | - | 26,2 | 26/03/2018 | 33 | 22 | 22 | 19/04/2018 | -16% | Đã chốt |
| 26 | VHC | - | 71,5 | 05/04/2018 | 80 | 64 | 64 | 26/04/2018 | -10,49% | Đã chốt |
| 27 | LPB | - | 15,8 | 23/04/2018 | 18 | 13 | 13 | 21/05/2018 | -17% | Đã chốt |
| 28 | PLX | - | 64,5 | 14/05/2018 | 75 | 56 | 58 | 28/05/2018 | -10% | Đã chốt |
| 29 | HSG | - | 10,7 | 01/06/2018 | 13 | 9,5 | 13,6 | 11/06/2018 | +27% | Đã chốt |
| 30 | GAS | - | 100 | 06/06/2018 | 115 | 90 | 97 | 14/06/2018 | -3% | Đã chốt |
| 31 | NVL | - | 52,5 | 07/06/2018 | 60 | 46 | 50,2 | 21/06/2018 | -4% | Đã chốt |
| 32 | HAG | - | 5.1 | 27/06/2018 | 6 | 4,5 | 5,6 | 20/11/2018 | +9,8% | Đã chốt |
| 33 | VGC | - | 20 | 29/06/2018 | 26 | 18 | 18 | 09/07/2018 | -10% | Đã chốt |
| 34 | PVS | - | 15,6 | 16/07/2018 | 18 | 14 | 20 | 09/08/2018 | +28% | Đã chốt |
| 35 | VGX | - | 8,6 | 19/07/2018 | 11,1 | 8,1 | 11 | 13/09/2018 | 27,9% | Đã chốt |
| 36 | LPB | - | 9,9 | 25/07/2018 | 13 | 8 | 9,2 | 24/10/2018 | -9% | Đã chốt |
| 37 | OIL | - | 14,2 | 30/07/2018 | 17 | 12 | 15,5 | 12/12/2018 | +9% | Đã chốt |
| 38 | VPB | - | 25 | 21/08/2018 | 28 | 23 | 23 | 23/10/2018 | -8% | Đã chốt |
| 39 | BSR | - | 16,8 | 23/08/2018 | 20 | 14,5 | 18,8 | 10/10/2018 | +11,9% | Đã chốt |
| 42 | EVE | - | 17,4 | 19/11/2018 | 20 | 15,5 | 18,1 | 27/11/2018 | +4% | Đã chốt ngắn hạn |

TIN TỨC NỔI BẬT

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



■ Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)
■ Giá trị bán ròng (Tỷ VNĐ)



Các ngân hàng bất ngờ "rụt rè" với mục tiêu lợi nhuận năm 2019

Sau khi tăng trưởng 30-40%, thậm chí là tăng gấp 2, gấp 3 lần trong năm 2017 và 2018; các ngân hàng lại tỏ ra khá dè dặt với chỉ tiêu tăng trưởng lợi nhuận trong năm nay. Và cũng chưa ngân hàng nào chính thức thông báo mục tiêu lợi nhuận tăng trên 30%.

Có 8 ngân hàng đã hé lộ kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận trong năm nay. Đáng chú ý, trong khi 2 năm trước đó, đa số trong số 8 nhà băng này có tăng trưởng khá cao từ 30%-40% cho đến gấp 2, gấp 3; thì năm nay lại bất ngờ đặt ra mục tiêu tăng trưởng thấp hơn rất nhiều, đa số dưới 30%. Vừa mới tổ chức ĐHCĐ thường niên 2019, VIB đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 3.400 tỷ đồng, tăng 24% so với năm trước. Hai năm trước đó, lợi nhuận tại nhà băng này đã có đà tăng rất cao, tính theo cấp số nhân. Chẳng hạn năm 2017, lợi nhuận tăng gấp đôi so với năm 2016; còn lợi nhuận năm 2018 cũng tăng tới 95% so với năm 2017.

Nam A Bank cũng tương tự, chỉ đề ra mục tiêu lợi nhuận 800 tỷ đồng trong năm nay, tức tăng thêm một chút so với mức 743 tỷ đạt được vào năm 2018. Trước đó, lợi nhuận tại ngân hàng này có bước nhảy vọt trong năm 2017 (tăng gần 6,7 lần) và năm 2018 cũng tăng rất cao (147%). Chỉ trong vòng 3 năm qua, quy mô lợi nhuận tại Nam A Bank tăng tới 16,5 lần.

Không chỉ các ngân hàng nhỏ, mà các ngân hàng lớn cũng tỏ ra "dè dặt" hơn trong kế hoạch kinh doanh năm nay.

Chưa công bố chính thức tài liệu ĐHCĐ, tuy nhiên trong một hội nghị hồi đầu năm, lãnh đạo của Vietcombank từng cho biết, năm nay đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận trước thuế là khoảng 12%, tức lợi nhuận sẽ đạt trên 20.000 tỷ đồng. Tất nhiên, mức 20.000 tỷ là cột mốc không nhỏ; du vậy với mức tăng trưởng chỉ 12%, mục tiêu năm nay của Vietcombank có phần "khiêm tốn" hơn so với 2 năm trước đó. Năm 2018, lợi nhuận hợp nhất của ngân hàng đạt gần 18.300 tỷ, tăng 61% so với năm 2017 và năm 2017 cũng đã tăng 33% so với năm 2016.

Hay tại Techcombank, trong cuộc họp sắp tới, ngân hàng sẽ trình cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh trong đó mục tiêu lợi nhuận đạt 11.750 tỷ đồng, tăng 10% so với năm ngoái. Trong khi năm 2018, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của ngân hàng đạt hơn 10.600 tỷ, tăng 33% và năm 2017 cũng đã tăng gấp đôi so với năm 2016.

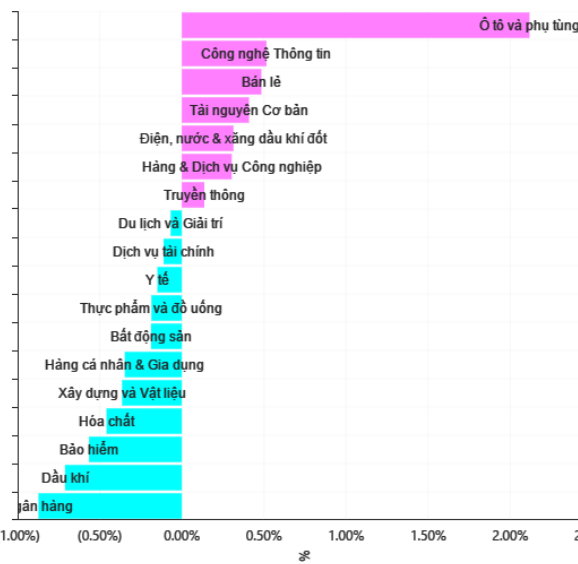
ĐHCĐ Sợi Thế kỷ: Quý 1/2019 ghi nhận lãi ròng 51 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ

Ngoài sợi tái chế, dự kiến trong quý 2 hoặc quý 3 năm nay, Sợi Thế Kỷ sẽ đưa dự án sợi màu vào hoạt động. Song theo lãnh đạo, kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Sợi Thế Kỷ sẽ không tính đến sợi màu, vì Công ty xác định 2019 là năm chạy thử do đó công suất rất nhỏ.

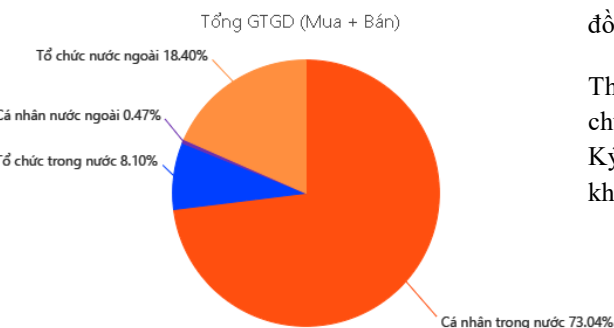
Ngày 2/4/2019, Sợi Thế Kỷ (STK) đã tổ chức ĐHCĐ thường niên 2019 và thông qua kế hoạch doanh thu thuần với 2.603 tỷ đồng, tăng 8%; tương ứng mức lợi nhuận sau thuế khoảng 200 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2018.

Theo báo cáo thời trang của McKinsey, năm 2019, dự báo tăng trưởng của ngành dệt may nói chung giảm còn 3,5 - 4,5%, so với năm 2018 là 4 - 5%. Do đó, chiến lược năm nay của Sợi Thế Kỷ sẽ đẩy mạnh tìm kiếm thị phần ở các phân khúc khách hàng khác, thay vì tập trung ở phân khúc cao cấp như các năm trước.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VNĐ) |
| 04/02/2019 | VN30F1904 | -0,55% | 895,10 | 896,00 | 885,10 | 885,10 | 84.449 | 7.528,01 |
| 04/02/2019 | VN30F1905 | -0,39% | 893,80 | 893,80 | 883,50 | 884,00 | 334 | 29,73 |
| 04/02/2019 | VN30F1906 | -0,32% | 891,00 | 894,00 | 885,00 | 885,00 | 94 | 8,37 |
| 04/02/2019 | VN30F1909 | +0,11% | 894,40 | 894,40 | 882,50 | 886,00 | 9 | 0,80 |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX | | | | |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| SVT | 6,47 | +6,94% | 680 | | HLG | 8,37 | -7% | 10 | |
| FRT | 52,6 | +6,91% | 54.610 | | CMT | 9,3 | -7% | 19.730 | |
| PXS | 4,8 | +6,90% | 323.670 | | VNL | 14,65 | -6,98% | 20 | |
| HVX | 3,89 | +6,87% | 210 | | HOT | 28,7 | -6,97% | 130 | |
| PIT | 5,45 | +6,86% | 810 | | NVT | 11,45 | -6,91% | 192.360 | |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX | | | | |
|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| ACM | 0,7 | +16,67% | 127.300 | | ORS | 4,5 | -10% | 45.100 | |
| SPI | 1,1 | +10% | 183.100 | | TV3 | 38,9 | -9,95% | 100 | |
| VNT | 33,1 | +9,97% | 11.800 | | FDT | 44,5 | -9,92% | 100 | |
| RCL | 23,4 | +9,86% | 200 | | NAP | 10,1 | -9,82% | 200 | |
| HTP | 6,7 | +9,84% | 600 | | SJ1 | 19,4 | -9,77% | 100 | |

| TOP MUA RÒNG HSX | | | | TOP BÁN RÒNG HSX | | | |
|------------------|-------|--------|-----------------------|------------------|-------|--------|-----------------------|
| Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Mua ròng (Tr. VNĐ) | Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Bán ròng (Tr. VNĐ) |
| MSN | 88,1 | +0,11% | 107.191.540 | HDB | 28,8 | -2,54% | -22.521.480 |
| VIC | 116,3 | -0,17% | 66.269.340 | VJC | 114,7 | 0,00% | -17.703.850 |
| VNM | 139 | +0,29% | 34.971.780 | POW | 15,3 | 0,00% | -13.976.650 |
| VCB | 67,5 | -0,44% | 22.931.510 | BID | 34,8 | -1,97% | -11.394.990 |
| CTI | 25,05 | -0,20% | 17.525.730 | HCM | 27,8 | -0,71% | -7.969.280 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NĂM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.